

**QUY CHẾ**

**người đứng đầu cấp ủy tỉnh tiếp dân, đối thoại trực tiếp  
với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Kết luận số 107-KL/TW, ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

- Căn cứ Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương;

- Căn cứ Kết luận số 215-KL/TW, ngày 23/11/2025 của Bộ Chính trị về việc sửa đổi, bổ sung Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân;

- Căn cứ Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế người đứng đầu cấp ủy tỉnh tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân như sau:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về mục đích, nguyên tắc, trách nhiệm, thẩm quyền, quy trình của người đứng đầu cấp ủy tỉnh trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân về những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên.

2. Quy chế này áp dụng đối với người đứng đầu cấp ủy cấp tỉnh; người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo là người dân, cán bộ, đảng viên, đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

## **Điều 2. Nguyên tắc thực hiện**

1. Người đứng đầu cấp ủy tỉnh trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân; thực hiện nghiêm việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và chỉ đạo xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân phải thực hiện trên tinh thần tôn trọng, lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của dân; đảm bảo dân chủ, công tâm, khách quan, kịp thời, đúng phạm vi thẩm quyền; trình tự, thủ tục đơn giản, thuận lợi cho người dân; bảo mật thông tin, bảo đảm an toàn cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

## **Điều 3. Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy tỉnh trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân**

1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm các chủ trương, quy định, văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư trong công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

2. Trực tiếp thực hiện việc tiếp dân, kịp thời đối thoại với dân khi cần thiết và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo thẩm quyền (có thể phân công các đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,... trực tiếp tiếp dân nhằm tạo điều kiện cho người dân được gặp lãnh đạo để phản ánh, kiến nghị, nhưng không thay thế cho người đứng đầu cấp ủy tiếp dân theo Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị).

3. Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc người đứng đầu cấp ủy cấp dưới, tổ chức, cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền chấp hành quy định về công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và chỉ đạo xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

4. Định kỳ, đột xuất trực tiếp làm việc với tổ chức và cá nhân có liên quan hoặc chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp định kỳ của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình, kết quả tiếp nhận, xử lý đơn thư gửi đến Tỉnh ủy, về tình hình, kết quả công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

**5.** Chỉ đạo ban hành và tổ chức thực hiện nội quy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân. Chỉ đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tiếp công dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp nhận, xử lý thông tin, tổng hợp báo cáo và theo dõi, tham mưu việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết những kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của dân; bố trí địa điểm, điều kiện cơ sở vật chất cần thiết, thuận lợi cho người dân đến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; bảo đảm trật tự, an toàn cho việc tiếp dân; bảo vệ người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; thông báo thời gian, địa điểm tiếp dân theo quy định.

**Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc tham mưu cho người đứng đầu cấp ủy tỉnh thực hiện việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân**

**1.** Qua tiếp nhận, xử lý đơn, thư gửi đến Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Tiếp công dân tỉnh hoặc qua xem xét các trường hợp, vụ việc cụ thể, Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tiếp công dân tỉnh và các cơ quan liên quan đề xuất nội dung vụ việc, xây dựng kế hoạch tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và chuẩn bị các tài liệu, điều kiện để người đứng đầu cấp ủy tỉnh tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân; tham mưu xây dựng nội quy tiếp dân để niêm yết tại địa điểm tiếp dân theo quy định, trong đó quy định rõ về quyền, nghĩa vụ của người tiếp dân, người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo và các trường hợp từ chối tiếp dân.

**2.** Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy thông báo về thời gian, địa điểm, thành phần tham gia tiếp dân theo quy định; phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chuẩn bị các điều kiện phục vụ việc tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy tỉnh.

**3.** Trên cơ sở kết luận tại kỳ tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan ban hành văn bản thông báo ý kiến chỉ đạo của người đứng đầu cấp ủy tỉnh sau khi tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện văn bản chỉ đạo của người đứng đầu cấp ủy sau tiếp dân đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân; tổng hợp, tham mưu báo cáo về tình hình, kết quả người đứng đầu cấp ủy tỉnh tiếp dân và chỉ đạo xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo quy định.

**Điều 5. Thời gian, địa điểm và hình thức tổ chức tiếp dân**

**1.** Thời gian: Người đứng đầu cấp ủy tỉnh tiếp dân định kỳ ít nhất 01 ngày trong 01 tháng. Ngoài ra, căn cứ vào chương trình công tác hằng tháng và tình hình thực tế, người đứng đầu cấp ủy tỉnh bố trí tiếp dân đột xuất theo quy định.

2. Địa điểm: Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy bố trí địa điểm tiếp dân đảm bảo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Hình thức: Căn cứ tình hình thực tế, Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu lựa chọn hình thức tổ chức tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy phù hợp (trực tiếp hoặc trực tuyến), đảm bảo thuận lợi, minh bạch, an toàn, kịp thời và hiệu quả.

### **Điều 6. Quy trình và thời hạn tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người đứng đầu cấp ủy**

1. Đối với phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền thì người đứng đầu cấp ủy tỉnh tiếp nhận để xem xét, xử lý, giải quyết, thông báo kết quả cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo hoặc xử lý, giải quyết ngay đối với trường hợp có nội dung, căn cứ rõ ràng, cụ thể.

2. Đối với phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến các cơ quan của các cấp khác nhau thì người đứng đầu cấp ủy tỉnh thực hiện như sau:

a) Tiếp nhận, xử lý, giải quyết nội dung thuộc thẩm quyền; có văn bản chỉ đạo, yêu cầu cấp dưới hoặc các cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết nội dung liên quan, báo cáo kết quả với người đứng đầu cấp ủy tỉnh và thông báo kết quả giải quyết cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

b) Trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, thẩm quyền xử lý, giải quyết thì hướng dẫn người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đến đúng cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền đề nghị giải quyết.

3. Về thời hạn xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo:

a) Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, người đứng đầu cấp ủy tỉnh chỉ đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy thông báo bằng văn bản đến người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về việc tiếp nhận để giải quyết hoặc đã chuyển, chỉ đạo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý, giải quyết (nêu rõ cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền và trách nhiệm giải quyết để người dân biết). Trường hợp phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo phức tạp, thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan, tổ chức, địa phương cần có thêm thời gian xem xét, xử lý thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 15 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

b) Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ khi tiếp nhận được phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo do người đứng đầu cấp ủy tỉnh chuyển, chỉ đạo giải quyết;

cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền giải quyết có văn bản báo cáo người đứng đầu cấp ủy tỉnh (đồng gửi Ban Nội chính Tỉnh ủy) và thông báo bằng văn bản cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo biết về việc tiếp nhận để xem xét, giải quyết theo quy định.

4. Ngoài các quy định nêu trên, việc tiếp nhận, xử lý đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo gửi đến Tỉnh ủy thực hiện theo Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp công dân và tiếp nhận, xử lý đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo gửi đến Tỉnh ủy.

## **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Chương trình công tác của Thường trực Tỉnh ủy và đề xuất của Ban Nội chính Tỉnh ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, người đứng đầu cấp ủy tỉnh chủ trì việc tổ chức tiếp dân, đối thoại trực tiếp với công dân theo quy định.

### **2. Ban Nội chính Tỉnh ủy:**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng nội quy tiếp dân và niêm yết tại địa điểm tiếp dân theo quy định.

b) Hằng tháng hoặc đột xuất, chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tiếp công dân tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất nội dung vụ việc, xây dựng kế hoạch tiếp dân và chuẩn bị các điều kiện phục vụ người đứng đầu cấp ủy tỉnh tổ chức tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân; tham mưu văn bản thông báo ý kiến chỉ đạo của người đứng đầu cấp ủy tỉnh sau khi tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân; theo dõi, đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện chỉ đạo sau tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy tỉnh. Định kỳ hằng tháng, quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất tham mưu báo cáo tình hình, kết quả công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu, giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019; Kết luận số 215-KL/TW, ngày 23/11/2025 của Bộ Chính trị và Quy chế này đối với các cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy theo quy định.

3. Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tham mưu chuẩn bị các điều kiện phục vụ người đứng đầu cấp ủy tiếp

dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân theo quy định; phối hợp hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị và Quy chế này theo quy định.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy thường xuyên rà soát những vụ việc, đơn, thư liên quan đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân để tham mưu người đứng đầu cấp ủy tỉnh tiếp dân theo quy định; phối hợp hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị và Quy chế này theo quy định.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, chỉ đạo các cơ quan thông tin, tuyên truyền đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân bằng hình thức phù hợp, hiệu quả, đúng quy định. Thường xuyên phối hợp với các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các xã, phường trên địa bàn tỉnh tăng cường nắm tình hình cơ sở, dư luận xã hội, nguyên nhân phát sinh đơn, thư, vụ việc; tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; phối hợp hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị và Quy chế này theo quy định.

6. Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với đảng ủy các xã, phường và các cơ quan liên quan xây dựng phương án, bố trí lực lượng làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự phục vụ công tác tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy tỉnh. Có biện pháp xử lý kịp thời đối với những hành vi lợi dụng việc phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo để kích động, lôi kéo nhiều người; xuyên tạc, vu khống, vi phạm nội quy tiếp dân, gây mất an ninh, trật tự, xâm hại đến quyền và lợi ích của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

7. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và kế hoạch tiếp dân định kỳ hằng tháng của người đứng đầu cấp ủy tỉnh, có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo, cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đối với vụ việc của công dân trên địa bàn, lĩnh vực thuộc cấp mình quản lý; thông báo cho các thành phần liên quan của cơ quan, đơn vị, địa phương cùng tham gia việc tiếp dân theo kế hoạch.

8. Đảng ủy các xã, phường căn cứ quy định, kết luận của Bộ Chính trị và Quy chế này để ban hành và tổ chức thực hiện quy chế, nội quy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy cấp mình đảm bảo nghiêm túc,

phù hợp, chất lượng, hiệu quả. Định kỳ hằng tháng, quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình, kết quả công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân theo thẩm quyền với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Nội chính Tỉnh ủy, đồng gửi Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy) theo quy định.

**9.** Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quy chế số 03-QC/TU, ngày 28/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp thì Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan trao đổi, thống nhất, kịp thời báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Trung ương,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Hậu A Lệnh**